

UBND TỈNH GIA LAI  
**SỔ Y TẾ**

**PHỤ LỤC: 1**  
**NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC BÁC SĨ ĐIỆN THU HÚT NĂM 2025**

| STT | Tên cơ quan/đơn vị                                       | Nhu cầu tuyển dụng |                                           |                             | Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển |                       |                                |                            | Tên khoa, phòng, trạm y tế                           | Ghi chú                                                     |
|-----|----------------------------------------------------------|--------------------|-------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------|--------------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|     |                                                          | Số lượng           | Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển | Mã CDNN viên chức cần tuyển | Trình độ                    | Chuyên ngành đào tạo  | Trình độ ngoại ngữ             | Trình độ tin học           |                                                      |                                                             |
| A   | B                                                        | 1                  | 2                                         | 3                           | 4                           | 5                     | 6                              | 7                          | 8                                                    | 9                                                           |
| 1   | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai                | 1                  |                                           |                             |                             |                       |                                |                            |                                                      |                                                             |
|     |                                                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa cấp I Nội | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Phòng Khám đa khoa                                   | Cơ sở 2: 177 Cách mạng tháng 8, Phường Pleiku, tỉnh Gia Lai |
| 2   | Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn                      | 2                  |                                           |                             |                             |                       |                                |                            |                                                      |                                                             |
|     |                                                          | 2                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Lao phổi và Lao - HIV - Kháng thuốc             |                                                             |
| 3   | Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn                              | 6                  |                                           |                             |                             |                       |                                |                            |                                                      |                                                             |
|     |                                                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn- Dinh dưỡng               |                                                             |
|     |                                                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Phòng Kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng - Chỉ đạo tuyến |                                                             |
|     |                                                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Điều trị Nam                                    |                                                             |
|     |                                                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa điều trị Nữ                                     |                                                             |
|     |                                                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Cận lâm sàng                                    |                                                             |
|     |                                                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Tâm bệnh                                        |                                                             |
| 4   | Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Quy Nhơn | 3                  |                                           |                             |                             |                       |                                |                            |                                                      |                                                             |
|     |                                                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y học cổ truyền       | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Phòng Kế hoạch tổng hợp-CĐT                          |                                                             |
|     |                                                          | 1                  | Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)          | V.08.02.06                  | Bác sĩ                      | Y học dự phòng        | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương |                                                      |                                                             |

| STT | Tên cơ quan/đơn vị                        | Nhu cầu tuyển dụng |                                           |                             | Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển |                                  |                                |                            | Tên khoa, phòng, trạm y tế              | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------|--------------------|-------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|----------------------------------|--------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------|---------|
|     |                                           | Số lượng           | Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển | Mã CDNN viên chức cần tuyển | Trình độ                    | Chuyên ngành đào tạo             | Trình độ ngoại ngữ             | Trình độ tin học           |                                         |         |
| A   | B                                         | 1                  | 2                                         | 3                           | 4                           | 5                                | 6                              | 7                          | 8                                       | 9       |
|     |                                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y học cổ truyền                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Châm cứu - Dưỡng sinh              |         |
| 5   | Trung tâm Pháp y                          | 1                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                         |         |
|     |                                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Giám định                          |         |
| 6   | Trung tâm Giám định y khoa                | 1                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                         |         |
|     |                                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương |                                         |         |
| 7   | Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Pleiku         | 2                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                         |         |
|     |                                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Lao - Phổi         | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Hồi sức cấp cứu                    |         |
|     |                                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội B                              |         |
| 8   | Bệnh viện Y dược cổ truyền và PHCN Pleiku | 1                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                         |         |
|     |                                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Cận lâm sàng                       |         |
| 9   | Bệnh viện 331                             | 1                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                         |         |
|     |                                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Gây mê hồi sức     | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu        |         |
| 10  | Bệnh viện Tâm thần kinh Pleiku            | 2                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                         |         |
|     |                                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Phòng Kế hoạch Tổng hợp & Chỉ đạo tuyến |         |
|     |                                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Tâm thần           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Điều trị bệnh nhân tâm thần Nam    |         |
| 11  | Trung tâm y tế Quy Nhơn                   | 15                 |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                         |         |
|     |                                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Phòng Kế hoạch-Nghị vụ                  |         |

| STT | Tên cơ quan/đơn vị       | Nhu cầu tuyển dụng |                                           |                             | Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển |                                         |                                |                            | Tên khoa, phòng, trạm y tế                     | Ghi chú |
|-----|--------------------------|--------------------|-------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------|----------------------------|------------------------------------------------|---------|
|     |                          | Số lượng           | Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển | Mã CDNN viên chức cần tuyển | Trình độ                    | Chuyên ngành đào tạo                    | Trình độ ngoại ngữ             | Trình độ tin học           |                                                |         |
| A   | B                        | 1                  | 2                                         | 3                           | 4                           | 5                                       | 6                              | 7                          | 8                                              | 9       |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn -Dinh dưỡng         |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)          | V.08.02.06                  | Bác sĩ                      | Y học dự phòng                          | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Phòng Dân số-Truyền thông và Giáo dục sức khỏe |         |
|     |                          | 2                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội                                       |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Truyền nhiễm                              |         |
|     |                          | 3                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại                                     |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Răng - Hàm - Mặt                        | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng             |         |
|     |                          | 2                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc     |         |
|     |                          | 2                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Tim mạch -Nội tiết                        |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa hoặc chuyên ngành Gây mê hồi sức | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Phẫu thuật -Gây mê hồi sức                |         |
| 12  | Trung tâm y tế Tuy Phước | 6                  |                                           |                             |                             |                                         |                                |                            |                                                |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc   |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức        |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội - Nhi                                 |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản     |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Chẩn đoán hình ảnh                        |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                                  | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Phòng khám đa khoa khu vực Phước Hòa           |         |
| 13  | Trung tâm y tế An Nhơn   | 8                  |                                           |                             |                             |                                         |                                |                            |                                                |         |

| STT | Tên cơ quan/đơn vị       | Nhu cầu tuyển dụng |                                           |                             | Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển |                      |                                |                            | Tên khoa, phòng, trạm y tế                   | Ghi chú |
|-----|--------------------------|--------------------|-------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|----------------------|--------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------|---------|
|     |                          | Số lượng           | Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển | Mã CDNN viên chức cần tuyển | Trình độ                    | Chuyên ngành đào tạo | Trình độ ngoại ngữ             | Trình độ tin học           |                                              |         |
| A   | B                        | 1                  | 2                                         | 3                           | 4                           | 5                    | 6                              | 7                          | 8                                            | 9       |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ                   |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội                                     |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh                               |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại                                   |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)          | V.08.02.06                  | Bác sĩ                      | Y học dự phòng       | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Trạm y tế phường Bình Định                   |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Trạm y tế phường An Nhơn                     |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)          | V.08.02.06                  | Bác sĩ                      | Y học dự phòng       | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Trạm y tế phường An Nhơn Nam                 |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)          | V.08.02.06                  | Bác sĩ                      | Y học dự phòng       | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Trạm y tế phường An Nhơn Bắc                 |         |
| 14  | Trung tâm y tế Phù Cát   | 2                  |                                           |                             |                             |                      |                                |                            |                                              |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại                                   |         |
| 15  | Trung tâm y tế Phù Mỹ    | 6                  |                                           |                             |                             |                      |                                |                            |                                              |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội, Tư vấn và điều trị nghiện chất     |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nhi                                     |         |
|     |                          | 2                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh                               |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Răng - Hàm - Mặt     | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương |                                              |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng      |         |
| 16  | Trung tâm y tế Hoài Nhơn | 3                  |                                           |                             |                             |                      |                                |                            |                                              |         |

| STT | Tên cơ quan/đơn vị      | Nhu cầu tuyển dụng |                                           |                             | Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển |                      |                                |                            | Tên khoa, phòng, trạm y tế                                                  | Ghi chú |
|-----|-------------------------|--------------------|-------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|----------------------|--------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                         | Số lượng           | Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển | Mã CDNN viên chức cần tuyển | Trình độ                    | Chuyên ngành đào tạo | Trình độ ngoại ngữ             | Trình độ tin học           |                                                                             |         |
| A   | B                       | 1                  | 2                                         | 3                           | 4                           | 5                    | 6                              | 7                          | 8                                                                           | 9       |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại                                                                  |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Răng - Hàm - Mặt     | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh                                                              |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc                                |         |
| 17  | Trung tâm y tế Hoài Ân  | 10                 |                                           |                             |                             |                      |                                |                            |                                                                             |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ                                                  |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh                                                              |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc                                |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội và điều trị nghiện chất                                            |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nhi                                                                    |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng                                  |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại                                                                  |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản                                  |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh                                        |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)          | V.08.02.06                  | Bác sĩ                      | Y học dự phòng       | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng và An toàn thực phẩm      |         |
| 18  | Trung tâm y tế Vân Canh | 3                  |                                           |                             |                             |                      |                                |                            |                                                                             |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh, Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc                       |         |
|     |                         | 1                  | Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)          | V.08.02.06                  | Bác sĩ                      | Y học dự phòng       | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng, An toàn thực |         |

| STT | Tên cơ quan/đơn vị        | Nhu cầu tuyển dụng |                                           |                             | Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển |                      |                                |                            | Tên khoa, phòng, trạm y tế                                             | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------|-------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|----------------------|--------------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                           | Số lượng           | Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển | Mã CDNN viên chức cần tuyển | Trình độ                    | Chuyên ngành đào tạo | Trình độ ngoại ngữ             | Trình độ tin học           |                                                                        |         |
| A   | B                         | 1                  | 2                                         | 3                           | 4                           | 5                    | 6                              | 7                          | 8                                                                      | 9       |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Trạm y tế xã Canh Vinh                                                 |         |
| 19  | Trung tâm y tế Tây Sơn    | 12                 |                                           |                             |                             |                      |                                |                            |                                                                        |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng                                |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng và An toàn thực phẩm |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh                                                         |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc                           |         |
|     |                           | 2                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội                                                               |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại                                                             |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức                                       |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nhi                                                               |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Truyền nhiễm                                                      |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng                                 |         |
| 20  | Trung tâm y tế Vĩnh Thạnh | 6                  |                                           |                             |                             |                      |                                |                            |                                                                        |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội - Nhi - Y học cổ truyền                                       |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa                                          |         |
|     |                           | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa               | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản                             |         |

| STT | Tên cơ quan/đơn vị       | Nhu cầu tuyển dụng |                                           |                             | Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển |                                  |                                |                            | Tên khoa, phòng, trạm y tế                                                         | Ghi chú |
|-----|--------------------------|--------------------|-------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|----------------------------------|--------------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                          | Số lượng           | Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển | Mã CDNN viên chức cần tuyển | Trình độ                    | Chuyên ngành đào tạo             | Trình độ ngoại ngữ             | Trình độ tin học           |                                                                                    |         |
| A   | B                        | 1                  | 2                                         | 3                           | 4                           | 5                                | 6                              | 7                          | 8                                                                                  | 9       |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Cấp cứu- Hồi sức tích cực và Chống độc                                        |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh                                                                     |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)          | V.08.02.06                  | Bác sĩ                      | Y học dự phòng                   | Tiếng Anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm |         |
| 21  | Trung tâm Y tế An Khê    | 3                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                                                                    |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa II Nội               | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội                                                                           |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản                                                    |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh                                               |         |
| 22  | Trung tâm Y tế Krông Pa  | 1                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                                                                    |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu                                                   |         |
| 23  | Trung tâm Y tế Kông Chro | 3                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                                                                    |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Nội                | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội - Nhi - Nhiễm                                                             |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Trạm y tế xã Kông Chro                                                             |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Trạm y tế xã Sró                                                                   |         |
| 24  | Trung tâm y tế Mang Yang | 2                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                                                                    |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu                                                   |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Sản phụ khoa       | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại – Sản - Liên chuyên khoa                                                |         |

| STT | Tên cơ quan/đơn vị       | Nhu cầu tuyển dụng |                                           |                             | Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển |                               |                                |                            | Tên khoa, phòng, trạm y tế              | Ghi chú |
|-----|--------------------------|--------------------|-------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-------------------------------|--------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------|---------|
|     |                          | Số lượng           | Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển | Mã CDNN viên chức cần tuyển | Trình độ                    | Chuyên ngành đào tạo          | Trình độ ngoại ngữ             | Trình độ tin học           |                                         |         |
| A   | B                        | 1                  | 2                                         | 3                           | 4                           | 5                             | 6                              | 7                          | 8                                       | 9       |
| 25  | Trung tâm Y tế Kbang     | 2                  |                                           |                             |                             |                               |                                |                            |                                         |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Hồi sức cấp cứu | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Hồi sức cấp cứu                    |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                        | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội - Nhi - Nhiễm                  |         |
| 26  | Trung tâm Y tế Phú Thiện | 2                  |                                           |                             |                             |                               |                                |                            |                                         |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Sản phụ khoa    | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh - LCK                    |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                        | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội - Nhi - Nhiễm                  |         |
| 27  | Trung tâm y tế Đak Đoa   | 2                  |                                           |                             |                             |                               |                                |                            |                                         |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Hồi sức cấp cứu | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Hồi sức cấp cứu                    |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                        | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương |                                         |         |
| 28  | Trung tâm y tế Đức Cơ    | 2                  |                                           |                             |                             |                               |                                |                            |                                         |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Gây mê hồi sức  | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khoẻ sinh sản |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                        | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Trạm Y tế xã Ia Dom                     |         |
| 29  | Trung tâm y tế Ia Pa     | 3                  |                                           |                             |                             |                               |                                |                            |                                         |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Ngoại           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại Tổng hợp                     |         |
|     |                          | 2                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                        | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Nội- Nhi- Truyền nhiễm             |         |
| 30  | Trung tâm y tế Ia Grai   | 2                  |                                           |                             |                             |                               |                                |                            |                                         |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                        | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh - HSCC                   |         |

| STT | Tên cơ quan/đơn vị       | Nhu cầu tuyển dụng |                                           |                             | Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển |                                  |                                |                            | Tên khoa, phòng, trạm y tế              | Ghi chú |
|-----|--------------------------|--------------------|-------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|----------------------------------|--------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------|---------|
|     |                          | Số lượng           | Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển | Mã CDNN viên chức cần tuyển | Trình độ                    | Chuyên ngành đào tạo             | Trình độ ngoại ngữ             | Trình độ tin học           |                                         |         |
| A   | B                        | 1                  | 2                                         | 3                           | 4                           | 5                                | 6                              | 7                          | 8                                       | 9       |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Xét nghiệm - CDHA                  |         |
| 31  | Trung tâm y tế Đak Pơ    | 2                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                         |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu        |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Xét nghiệm Chẩn đoán hình ảnh      |         |
| 32  | Trung tâm y tế Ayun Pa   | 2                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                         |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa II Ngoại             | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại tổng hợp                     |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Gây mê hồi sức     | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương |                                         |         |
| 33  | Trung tâm y tế Chư Păh   | 2                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                         |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu- LCK   |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Gây mê hồi sức     | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản |         |
| 34  | Trung tâm y tế Chư Prông | 2                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                         |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Hồi sức cấp cứu    | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu        |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương |                                         |         |
| 35  | Trung tâm y tế Chư Puh   | 3                  |                                           |                             |                             |                                  |                                |                            |                                         |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Tai mũi họng       | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Khám bệnh                          |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Hồi sức cấp cứu                    |         |
|     |                          | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Y khoa                           | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản |         |

| STT | Tên cơ quan/đơn vị    | Nhu cầu tuyển dụng |                                           |                             | Yêu cầu tiêu chuẩn dự tuyển |                               |                                |                            | Tên khoa, phòng, trạm y tế | Ghi chú |
|-----|-----------------------|--------------------|-------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-------------------------------|--------------------------------|----------------------------|----------------------------|---------|
|     |                       | Số lượng           | Chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển | Mã CDNN viên chức cần tuyển | Trình độ                    | Chuyên ngành đào tạo          | Trình độ ngoại ngữ             | Trình độ tin học           |                            |         |
| A   | B                     | 1                  | 2                                         | 3                           | 4                           | 5                             | 6                              | 7                          | 8                          | 9       |
| 36  | Trung tâm y tế Chư Sê | 1                  |                                           |                             |                             |                               |                                |                            |                            |         |
|     |                       | 1                  | Bác sĩ (hạng III)                         | V.08.01.03                  | Bác sĩ                      | Chuyên khoa I Hồi sức cấp cứu | Tiếng anh Bậc 2 và tương đương | CNTT cơ bản và tương đương | Khoa Hồi sức cấp cứu       |         |

TỔNG: 125